TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 12 - ĐỒNG NAI
Bản án số: 02/2025/HNGĐ-ST
Ngày 07 /07 /2025
"V/v Ly hôn".

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 - ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Xuyến.
Hội thẩm nhân dân:
[1]. Ông Trần Đức Hoà.
[2]. Bà Lê Thị Thận.
Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Chang - Là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 12 - Đồng Nai.

Trong ngày 07 tháng 07 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 12 - Đồng Nai, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm, thụ lý số: 93/TLST – HNGĐ, ngày 30 tháng 05 năm 2025 (Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước cũ), về việc " Ly hôn", Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2025/QĐST – HNGĐ, ngày 20 tháng 06 năm 2025, giữa các đương sự:

***Nguyên đơn*:** Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 2003 (vắng mặt)
Địa chỉ: Xóm Tiến Thành 1, xã B, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.
Nay thuộc: xã Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.
***Bị đơn*:** Anh Nguyễn Xuân Th, sinh năm 2000 (vắng mặt)
Địa chỉ: Thôn 9, B, huyện Đtỉnh Bình Phước
Nay thuộc: xã Bom Bo, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 13/05/2025 và các lời khai tiếp theo, nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Tôi và anh Nguyễn Xuân Th tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2021, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Bom Bo, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước (cũ), số đăng ký 53, ngày 23/08/2021. Thời gian chung sống thường phát sinh mâu thuẫn, do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, bất đồng tình cảm, hay xảy ra mâu thuẫn gia đình. Hiện nay, vợ chồng không còn quan tâm tới nhau nữa, đã sống ly thân, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, nay tôi làm đơn này đề nghị Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn.

Về con chung: Nguyễn Hoàng Nhật L, sinh ngày 14/10/2021. Sau khi ly hôn chị Huyền có nguyện vọng giao con chung cho anh Thuỷ nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. không cấp dưỡng nuôi con.
Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.
Nợ chung: Không có, không yêu cầu.

Bị đơn anh Nguyễn Xuân Th trình bày nội dung:
Về quan hệ hôn nhân: Tôi với cô Nguyễn Thị H có sống chung và đăng ký kết hôn là đúng, vợ chồng có mâu thuẫn là đúng do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, bất đồng tình cảm, anh đồng ý ly hôn.
Về con chung : Nguyễn Hoàng Nhật L sinh ngày 14/10/2021, anh đồng ý nhận nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng.
Về tài sản và nợ chung: không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ lời trình bày của đương sự. Hội đồng xét xử nhận định về vụ án như sau:
[1].Về thủ tục tố tụng: Việc thụ lý đơn khởi kiện của nguyên đơn là đúng quy định.
[2].Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Toà án: Chị Nguyễn Thị H có đăng ký kết hôn với anh Nguyễn Xuân Th, nay chị Huyền xin ly hôn, vì vậy quan hệ pháp luật là " Tranh chấp ly hôn", theo Khoản 1, Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn cư trú tại huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước (nay thuộc xã Bom Bo , tỉnh Đồng Nai), căn cứ vào Điểm a, khoản 1, Điều 35, Điểm a, khoản 1, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, xác định vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân Khu vực 12 - Đồng Nai là đúng.
[3].Xét về quan hệ hôn nhân thấy rằng, chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Xuân Th tự nguyện sống chung và có đăng ký kết hôn, như vậy quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Xuân Th là hợp pháp.

Xét mâu thuẫn gia đình: Quá trình sống chung, chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Xuân Th đã xảy ra nhiều mâu thuẫn vợ chồng, anh Nguyễn Xuân Th thừa nhận là đúng, vợ chồng đã sống ly thân, các bên không còn quan tâm đến nhau nữa.

Như vậy mâu thuẫn gia đình đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Nguyễn Xuân Th.
[4]. Về con chung: Nguyễn Hoàng Nhật L sinh ngày 14/10/2021, ghi nhận sự thỏa thuận của đương sự, giao cháu Long cho anh Thủy chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục cho đến khi thành niên.
Về cấp dưỡng, không yêu cầu cấp dưỡng nên không xem xét.
Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu nên không xem xét.
Nợ chung: Không có, không yêu cầu nên không xem xét.
[5].Về án phí: Chị Nguyễn Thị H nộp án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000đ theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng các Điều 51, 56, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;
- Căn cứ vào Khoản 3 Điều 26, Điểm a khoản 1 Điều 35 và Điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự.
- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ- UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án án phí, lệ phí Tòa án.

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn, chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Nguyễn Xuân Th.

[2]. Về con chung, giao cháu Nguyễn Hoàng Nhật L sinh ngày 14/10/2021 cho anh Nguyễn Xuân Th chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi thành niên.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom hoặc cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật. Quyền của anh chị đối với con chung được thực hiện theo quy định tại các Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

Về cấp dưỡng: Đương sự không yêu cầu cấp dưỡng nên không xem xét.

[3].Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[4]. Nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[4].Về án phí: Chị Nguyễn Thị H nộp số tiền án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm là 300.000đ, tuy nhiên khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009822 ngày 30/05/2025 (đã nộp xong).

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản sao bản án được niêm yết tại chính quyền địa phương nơi cư trú.

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND; Phòng THA;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Xuyến